

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÁT MÔN, TP HÀ NỘI**

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Họ và tên: **ÔNG NGUYỄN ĐẠI CƯỜNG**

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 001058040773

c) Địa chỉ: Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0973 567 684 Hộp thư điện tử (nếu có):
.....

2. Thửa đất đăng ký:

a) Thửa đất số: 126 ; 2.2. Tờ bản đồ số: 01

b) Địa chỉ : Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn

c) Diện tích: 321 m²; sử dụng chung: 321 m²; sử dụng riêng:m².

d) Sử dụng vào mục đích: Đất ở, từ thời điểm:

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất Lâu dài

e) Nguồn gốc sử dụng đất Ông cha để lại

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề
.....

3. Nhà ở, công trình xây dựng (*người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này*):

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng:

b) Diện tích xây dựng: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng:m².

d) Sở hữu chung: m², sở hữu riêng: m².

d) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc:

g) Năm hoàn thành xây dựng:

h) Thời hạn sở hữu đến:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

(1) Danh sách những người sử dụng chung thửa đất

(2) Trích đo thửa đất

(3)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hát Môn, ngày 18 tháng 11 năm 2025

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chàng
Nguyễn Văn Đại Cường

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
 (Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
1	Nguyễn Đại Cường	1958	CCCD	001058040773	23/8/2021	Cục cảnh sát	Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hải Môn nt
2	Nguyễn Thị Sinh	1960	CCCD	001160026023	09/4/2021	Cục cảnh sát	

....., ngày ... tháng ... năm

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cường
 Nguyễn Đại Cường

Mẫu số 3
(19 x 26)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG RUỘNG ĐẤT

Kính gửi : ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH _____

Tên tôi là : Ng. Đại Cường 29 tuổi
- Sinh quán : Đội 5 xã Lạc Hòa huyện Thuận Thành tỉnh Bắc Ninh
- Trú quán : Đ. 1
- Nghề nghiệp : Cán bộ
Trong hộ tôi hiện có :
- Số nhân khẩu : 5 (trong đó 2 lao động chính 3 lao động phụ)
- Sức kéo : _____

Sau khi đã học tập quyết định số 201 - CP ngày 1/7/1980 của Hội đồng Chính Phủ về việc thống nhất quản lý ruộng đất và tăng cường công tác quản lý ruộng đất trong cả nước, tôi xin kê khai những ruộng đất sau đây do (hộ, HTX, tập đoàn sản xuất, cơ quan) tôi đang trực tiếp sử dụng đề đề nghị Ủy Ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất cho (hộ, HTX, tập đoàn sản xuất, cơ quan) tôi :

Số tờ bản đồ	Số thửa	Xứ đồng	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	Nguồn gốc chiếm dụng ruộng đất
1b	133b		240	Hồ 33	Ag. Cha Sĩ Cầu
1b	133A 132c		140	T55	
1	1/698		96	Đ. 09	870.

Tổng diện tích là : 476

Tôi xin cam đoan đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất trên đây là đúng nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm. Sau khi được đăng ký tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật ruộng đất của nhà nước./

Ngày 20 tháng 5 năm 1986
(Ký tên)

Cường



SỐ TỜ BAN ĐO

961

Số thửa	Tên chủ sử dụng ruộng đất	Sử dụng chính thức hay tạm giao	Xứ đồng	Diện tích (m ²)	HIỆN TRẠNG			
					Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tình hình thủy lợi
				93 949				
108	Đỗ Văn Phi		Khu B Đ	260.	B5			
109	Ng: Duy Giảng		Đ5	470	-			
110	- Vũ Hòa		Đ5	310	-			
111	Đỗ Hồng Mai		Đ5	104	-			
112	Ng: Duy Sơn		Đ5	170.	-			
113	Đỗ Văn Tiến		Đ5	160	-			
114	- Văn Phú		Đ5	120	-			
115	- Thị Phương		Đ5	136	-			
116	Ng: Thị Nga		Đ5	100	-			
117	- Thị Huệ		Đ5	150.	-			
117 ^b	Hộ Trần Chiêm		Đ5	230	-			
118	Ng: Đại Lai		Đ5	216.	-			
119	- Đại Lai		Đ5	238.	A0			
120	Hộ Trung Tiếp		Đ5	234	B5			
120 ^b	Ng: Trung Kế		Đ5	266.	-			
121	Hộ Trung Bình		Đ5	234	-			
121 ^b	Hộ Trung Thiệu		Đ5	234.	A0			
122	Ng: Tạ Thế		Đ5	195	INK			
23	- Năng Tấn		Đ5	175	B5			
24	- Năng Tấn		Đ5	350.	-			
25	- Năng Phú		Đ5	100	-			
26	- - Đột		Đ5	360	-			
27	- - Phú		Đ5	100	INK			
28	Hộ Văn Việt		Đ5	330	B5			
29	Ng: Đại Lợi		Đ5	280.	-			
30	- Năng Nghĩa		Đ5	180	-			
31	- Thị Sơn		Đ5	180	-			
32	- Đại Cường		Đ5	140.	-			
				39 641				

Thửa 132

SỐ TỜ BAN ĐỒ 40' 1

HIỆN TRẠNG

Số thửa	Tên chủ sử dụng ruộng đất	Số động chính thức hay tạm giao	Xứ động	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tình hình cây trồng
132	Ngô Đại Giản		Đi 5	240	AD			
133	- Đại Cường		5	240	AD			
134	- Khai Đơn		5	260	DBS			
134b	- Hải Li		5	100	-			
135	- Huy Kế		5	672.33	AD			
136	- Hải Mũi		5	650	DBS			
137	Đỗ Hữu Hộ		5	280	AD			
137b	Gi			100	CB			
138	Đỗ Hữu Hộ		5	200	AD			
139	Ngô Trung Đôn		5	180	LNK			
140	Đỗ Hữu Hộ		5	150	DBS			
141	- Hải Phi		5	100	LNK			
142	- Hải Hùng		5	225	DBS			
143	Ngô Trung Tấn		5	225	LNK			
144	An Hộ			2900	AD			
144b	Đỗ Hữu Hộ		5	220	TX			
145	ĐTX			1080	LNK			
146	ĐTX			510	LNK			
147	ĐTX			2086	CB			
148	Vườn Cây			322	LNK			
149	Vườn Cây			288	LNK			
150	ĐTX			2150	CB			
151	ĐTX			1760	LNK			
152	ĐTX			1234	LNK			
153	ĐTX			1368	CB			
154	ĐTX			240	AD			
155	An Hộ			680	AD			
156	ĐTX			8560	CB			
157	An Hộ			1408	AD			
158	Ngô Đình Phương			360	-			
				4984				

Số thửa	Diện tích	Loại đất	Chi chú
101	315	T	
102	290	T	
103	115	T	
104	482	T	
105	263	T	
106	236	T	
107	192	T	
108	187	T	
109	259	T	
110	222	T	
111	220	T	
112	230	T	
113	180	T	
114	240	T	
115	840	T	
116	175	T	
117	139	T	
118	130	T	
119	209	T	
120	89	T	
121	264	T	
122	146	T	
123	161	T	
124	551	T	
125	310	T	
126	291	T	
127	368	T	
128	284	T	
129	177	T	
130	290	T	
131	189	T	
132	416	T	
133	201	T	
134	235	T	
Tổng cộng	8896		

Trang dư



700

800

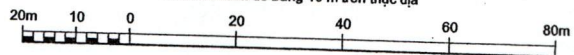
900

Ngày tháng năm 200
Đơn vị thực hiện

Ngày tháng năm 200
Cán bộ Địa chính xã

TỈ LỆ 1:1000

1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa



Ngày tháng
UBND xã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG

(Phục vụ việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở tài sản gắn liền với đất lần đầu)

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại thửa đất của ông Nguyễn Đại Cường, địa chỉ: thôn Hiệp Lộ 1, xã Hát Môn, TP. Hà Nội.

I. Thành phần:

1. Đại diện Phòng Kinh tế:

Bà Đỗ Thị Loan, chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế

2. Đại diện thôn dân cư:

Bà Hoàng Thị Khuyên, chức vụ: Trưởng thôn Hiệp Lộ 1

3. Chủ sử dụng đất:

Ông Nguyễn Đại Cường, địa chỉ: Thôn Hiệp Lộ 1, xã Hát Môn

4. Các chủ sử dụng đất liền kề

Ông Nguyễn Đại Muru, địa chỉ: Thôn Hiệp Lộ 1, xã Hát Môn,

Ông Nguyễn Đại Tiu, địa chỉ: Thôn Hiệp Lộ 1, xã Hát Môn,

Ông Nguyễn Năng Đạo, địa chỉ: Thôn Hiệp Lộ 1, xã Hát Môn,

Bà Nguyễn Thị Vượng, địa chỉ: Thôn Hiệp Lộ 1, xã Hát Môn.

II. NỘI DUNG:

Phòng Kinh tế nhận được hồ sơ Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu của ông Nguyễn Đại Cường, địa chỉ thường trú: thôn Hiệp Lộ 3, xã Hát Môn, TP Hà Nội cho thửa đất số 126, tờ bản đồ số 01 thuộc xã Hát Môn.

Nay, phòng Kinh tế cùng thôn dân cư tiến hành kiểm tra hiện trạng thửa đất đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Cụ thể như sau:

Thửa đất số 126, tờ bản đồ số 01, hiện trạng sử dụng đất: Đất ở. Ranh giới mốc giới rõ ràng, không tranh chấp với hộ liền kề. Trên đất có công trình nhà ở và các công trình phụ trợ phục vụ đời sống.

Ông Nguyễn Đại Cường trình bày:

Tôi đang sử dụng thửa đất số 126, tờ bản đồ số 01, nguồn gốc đất do ông cha để lại. Tôi đã ở trên thửa đất từ trước năm 1990, thửa đất của tôi có 1 phần diện tích đất ở và 1 phần diện tích đất ao do ông cha để lại. Thửa đất ao tôi lấp dần đến năm 2002 tôi làm công trình phụ và xây ngôi nhà mới cho con tôi ở

Cường

riêng trên thửa đất. Tôi đã sử dụng đất ổn định phần diện tích đất ở trước năm 1993, phần diện tích đất ao năm 2002 đến tôi tôi sử dụng vào mục đích đất ở. Hiện tại thửa đất của tôi có tường bao xung quanh, ranh giới mốc giới rõ ràng, không tranh chấp không lấn chiếm đường ngõ xóm. Vậy tôi đề nghị UBND xã Hát Môn và phòng Kinh tế quan tâm giúp đỡ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tôi. Tôi cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ đúng hạn.

Ông Nguyễn Đại Mưu là hộ giáp ranh trình bày: Thửa đất của tôi giáp với đất của ông Cường, thửa đất của ông Cường trước đây phía giáp nhà tôi ông Cường làm nhà ở từ ngày xưa (trước năm 1993), thửa đất ao tôi thấy gia đình ông Cường lấp dần đến khoảng năm 2002 làm nhà cho con ông Cường ở. Ranh giới, mốc giới giữa đất của tôi với ông Cường đã rõ ràng, đã có tường bao xây dựng công trình nhà ở, sử dụng ổn định, không tranh chấp. Chúng tôi đã cùng thống nhất xác định tại thực địa và ký vào bản trích đo thửa đất cho ông Cường.

Ông Nguyễn Đại Tưu là hộ giáp ranh trình bày: Tôi với ông Cường là anh em, thửa đất của nhà tôi giáp với thửa đất của ông Cường trước đây là thửa ao. Năm 2002, thửa ao ông Cường lấp và đến khoảng năm 2002 làm nhà ở cho các cháu. Ranh giới, mốc giới giữa đất của tôi với ông Cường đã rõ ràng, đã có tường bao xây dựng công trình nhà ở, sử dụng ổn định, không tranh chấp. Chúng tôi đã cùng thống nhất xác định tại thực địa và ký vào bản trích đo thửa đất cho ông Cường.

Ông Nguyễn Năng Đạo là hộ giáp ranh trình bày: Ranh giới, mốc giới giữa đất của chúng tôi với ông Cường đã rõ ràng, đã có tường bao xây dựng công trình nhà ở, sử dụng ổn định, không tranh chấp. Chúng tôi đã cùng thống nhất xác định tại thực địa và ký vào bản trích đo thửa đất cho ông Cường.

Bà Nguyễn Thị Vượng trình bày: Tôi ở trên thửa đất của cháu tôi là Nguyễn Thiện Bảo. Ranh giới đất của nhà ông Cường với nhà cháu tôi đã có tường bao rõ ràng, các công trình nhà tôi xây đều có 2 bức tường ngăn mốc giới với nhà ông Cường đoạn chuồng chăn nuôi. Thửa đất chúng tôi sử dụng ổn định, không tranh chấp. Tôi đã cùng thống nhất xác định tại thực địa và ký vào bản trích đo thửa đất cho ông Cường.

Bà Hoàng Thị Khuyên - trưởng thôn Hiệp Lộ 1 có ý kiến:

Ông Nguyễn Đại Cường hiện đang sử dụng đất có nguồn gốc ông cha để lại, trước đây có cả đất ao của gia đình. Thửa đất ở của ông Cường sử dụng ổn định trước năm 1993, diện tích đất ao đến năm 2002 ông Cường mới xây dựng nhà ở trên đất và sử dụng ổn định đến nay. Hiện tại ông Cường đã xây dựng nhà ở và các công trình phụ trợ phục vụ đời sống. Thôn dân cư cũng không nhận được đơn thư phản ánh, khiếu nại gì liên quan đến thửa đất. Đề nghị UBND xã hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Cường theo quy định.

Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 126 ; Tờ bản đồ địa chính số: 01. Diện tích: 321.0m²; Loại đất: Đất ở tại nông thôn
Hình thức sử dụng (chung, riêng): Chung: 321.0m²; Riêng:0.0m²
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn, (cũ là: xã Hiệp Thuận), thành phố Hà Nội
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Đại Cường và bà Nguyễn Thị Sinh
- Địa chỉ thường trú chủ sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ:
.....
- Diện tích trên giấy tờ: m² ; Loại đất trên giấy tờ:
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
- Đo đạc theo dự án (công trình): Đăng ký đất đai và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Đơn vị đo đạc: Công ty TNHH tư vấn Đại Phát-chi nhánh Hoài Đức
- SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT



10. TOẠ ĐỘ ĐỈNH THỬA, KÍCH THƯỚC CẠNH

Đỉnh	Toạ độ VN 2000		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	2331442.18	565518.15	
2	2331435.88	565533.77	16.84
3	2331422.35	565528.55	14.50
4	2331420.22	565527.10	2.57
5	2331421.61	565523.66	3.71
6	2331422.58	565519.91	3.88
7	2331420.16	565518.74	2.69
8	2331425.12	565508.51	11.37
9	2331427.91	565509.86	3.10
10	2331426.94	565512.18	2.51
1	2331442.18	565518.15	16.37

Ngày tháng năm 202...

Người sử dụng, quản lý đất (*)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất (hoặc hiện trạng quản lý đất đối với đất giao quản lý) (Ký, ghi rõ họ tên)

Cường
Nguyễn Đại Cường

Ngày 21 tháng 10 năm 2025

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẠI PHÁT
CHI NHÁNH HOÀI ĐỨC
GIÁM ĐỐC

BÙI NGỌC HOÀN

Địa chỉ: số 110, Khu 5, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội, liên hệ số: 0968501186

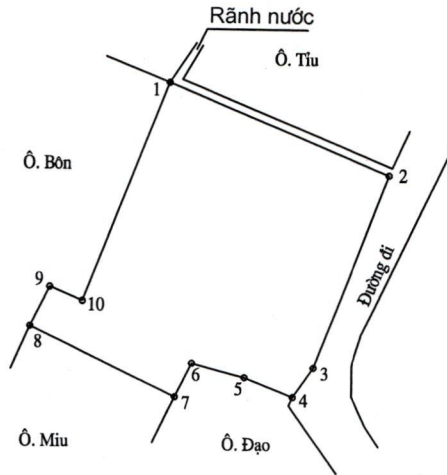
* Ghi chú:

- Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.
- Khi xác định ranh giới sử dụng đất, đơn vị đo vẽ được người sử dụng đất, người quản lý đất chỉ dẫn tại thực địa và tự chịu mọi trách nhiệm về việc chỉ dẫn.

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 21 tháng 10 năm 2025, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của: Ông Nguyễn Đại Cường và bà Nguyễn Thị Sinh đang sử dụng tại: Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn, (cũ là: xã Hiệp Thuận), thành phố Hà Nội. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: Điểm mốc là dấu Sơn, Giáp ranh rãnh nước, ranh giới đi theo mép ngoài tường xây nhà ông Cường
- Từ điểm 2 đến điểm 3, 4: Điểm mốc là dấu Sơn, Giáp ranh đường đi, ranh giới đi theo mép ngoài tường xây nhà ông Cường
- Từ điểm 4 đến điểm 5, 6, 7: Điểm mốc là dấu Sơn, Giáp ranh ông Đạo, ranh giới đi theo mép ngoài tường xây nhà ông Cường
- Từ điểm 7 đến điểm 8: Điểm mốc là dấu Sơn, Giáp ranh ông Miu, ranh giới đi theo mép ngoài tường xây nhà ông Cường
- Từ điểm 8 đến điểm 9, 10, 1: Điểm mốc là dấu Sơn, Giáp ranh ông Miu, ranh giới đi theo mép ngoài tường xây nhà ông Cường

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất chủ quản ký đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Nguyễn Đại Cường	Cường		
2	Nguyễn Thị Sinh	Sinh		
3	Nguyễn Văn Đạo	Đạo		
4	Nguyễn Thị Miu	Miu		
...				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (Thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cường
Nguyễn Đại Cường

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cường
Nguyễn Đại Cường

Ngày 21 tháng 10 năm 2025
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẠI PHÁT
CHI NHÁNH HOÀI ĐỨC
GIÁM ĐỐC
ĐẠI PHÁT
-CH- NHÁNH
HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BUI NGỌC HOÀN

XÃ HÁT MÔN

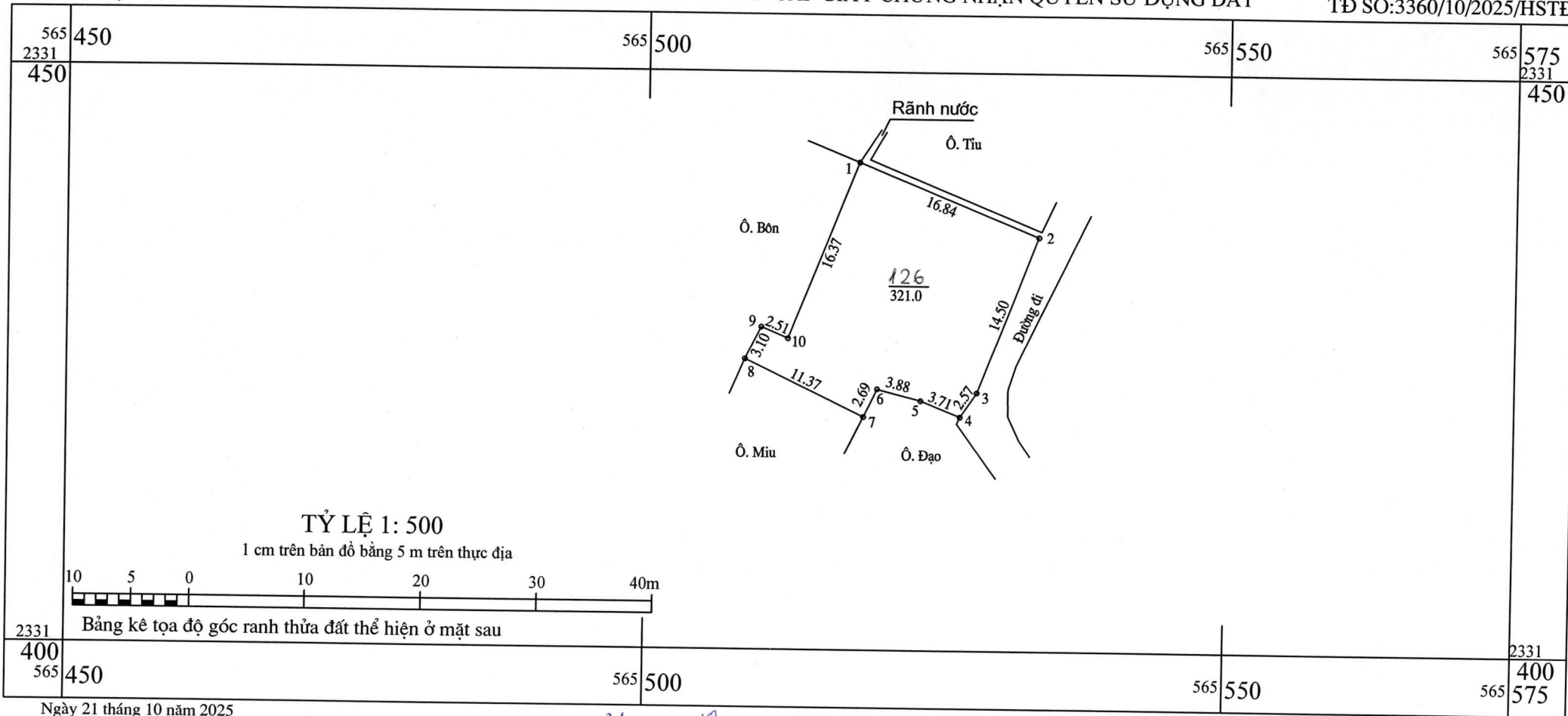
TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

HỆ TOẠ ĐỘ VN - 2000; KHU VỰC: THÔN HIỆP LỘC 1, XÃ HÁT MÔN, TP. HÀ NỘI; THUỘC MÃNH:

PHỤC VỤ: ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI VÀ XIN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

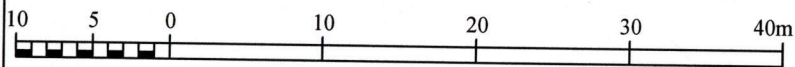
TĐ SỐ: 3360/10/2025/HSTĐ

TP. HÀ NỘI - XÃ HÁT MÔN



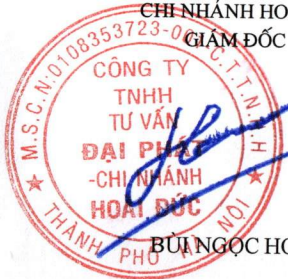
TỶ LỆ 1: 500

1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa



Bảng kê tọa độ góc ranh thửa đất thể hiện ở mặt sau

Ngày 21 tháng 10 năm 2025
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẠI PHÁT
CHI NHÁNH HOÀI ĐỨC



Ngày...21...tháng...10...năm 2025.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Cường Nguyễn Văn Đại Cường

PHÒNG KINH TẾ XÃ HÁT MÔN

Ngày...05...tháng...6...năm 2025

CHUYÊN VIÊN

Đỗ Thị Loan



KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Hữu Dũng

TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Phục vụ công tác đăng ký đất đai và xin cấp GCN QSDĐ)

- Số hiệu thửa đất:; Tờ bản đồ số: (thuộc xã Hiệp Thuận cũ)
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn, (cũ là: xã Hiệp Thuận), thành phố Hà Nội
- Tên chủ sử dụng đất:
 - Ông Nguyễn Đại Cường, Căn cước/CCCD số: 001058040773
 - Bà Nguyễn Thị Sinh, Căn cước/CCCD số: 001160026023
 - Địa chỉ thường trú: Thôn Hiệp Lộc 1, xã Hát Môn, (cũ là: xã Hiệp Thuận), thành phố Hà Nội
- Diện tích đo đạc phục vụ công tác xác nhận hiện trạng thửa đất không xác định quyền sử dụng đất:
 - Diện tích đo đạc hiện trạng là: 321.0m² được giới hạn bởi các điểm: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 1.
- Trích đo này xác định vị trí và diện tích hiện trạng thửa đất, không xác định quyền sử dụng đất.
- Ranh giới thửa đất do chủ sử dụng đất, người quản lý đất chỉ dẫn đơn vị đo vẽ tại thực địa và tự chịu trách nhiệm về kết quả bản trích đo này.

TOẠ ĐỘ ĐỈNH THỬA, KÍCH THƯỚC CẠNH

Tọa độ VN 2000			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	2331442.18	565518.15	16.84 14.50 2.57 3.71 3.88 2.69 11.37 3.10 2.51 16.37
2	2331435.88	565533.77	
3	2331422.35	565528.55	
4	2331420.22	565527.10	
5	2331421.61	565523.66	
6	2331422.58	565519.91	
7	2331420.16	565518.74	
8	2331425.12	565508.51	
9	2331427.91	565509.86	
10	2331426.94	565512.18	
1	2331442.18	565518.15	

*Ghi chú: (Kèm theo bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất)

